**BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (BIỂU MẪU 01A/ĐG-KSTT)**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 07/2014/TT-BTP ngày 24 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI** | ***Biểu mẫu 01A/ĐG-KSTT*** |

**BIỂU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**Tên dự án, dự thảo: Nghị định** **sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đường sắt và Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: CHẤP THUẬN CHỦ TRƯƠNG XÂY DỰNG ĐƯỜNG NGANG**

|  |  |
| --- | --- |
| **I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**  *(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)* | 1. Điểm b khoản 4 Điều 17 Luật Đường sắt |
| 2. Khoản 6 Điều 17 Luật Đường sắt |
| **II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  *(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)* | |
| **1. Tên thủ tục hành chính** | |
| Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | Có  Không  Nêu rõ lý do: Việc giải quyết TTHC được quy định rõ ràng, cụ thể về thẩm quyền, trình tự thực hiện, thời gian giải quyết và thành phần hồ sơ. |
| **2. Trình tự thực hiện** | |
| a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không? | Có  Không  Nêu rõ lý do: Các bước thực hiện được quy định rõ ràng trong nội dung dự thảo. |
| b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? | Có  Không  Nêu rõ lý do: Nội dung dự thảo quy định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan giải quyết TTHC. |
| c) Có áp dụng cơ chế liên thông không? | Có  Không  Nêu rõ lý do: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu giải quyết TTHC chỉ phải nộp hồ sơ tại một đầu mối giải quyết. |
| d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không? | Có  Không  Nếu CÓ, nêu rõ nội dung quy định:  ……………………………………………………………………………………………………………... |
| **3. Cách thức thực hiện** |  |
| a) Nộp hồ sơ:  Trực tiếp  Bưu chính  Điện tử  b) Nhận kết quả:  Trực tiếp  Bưu chính  Điện tử | - Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có  Không  Nêu rõ lý do: Cách thức nộp hồ sơ được quy định rõ ràng, cụ thể trong nội dung dự thảo nghị định.  - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có  Không  Nêu rõ lý do: Dự thảo quy định việc nộp văn bản đề nghị linh hoạt, phù hợp khả năng của tổ chức đề nghị, cơ quan nhà nước và hình thức thông tin. Cụ thể, tổ chức có thể nộp văn bản đề nghị trực tiếp tại trụ sở cơ quan được đề nghị hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc thực hiện trên môi trường mạng. |
| **4. Thành phần, số lượng hồ sơ** | |
| a) Tên thành phần hồ sơ 1:  Văn bản đề nghị chấp thuận việc xây dựng, cải tạo, nâng cấp đường ngang | - Nêu rõ lý do quy định: Văn bản đề nghị chấp thuận việc xây đường ngang là xác nhận chính thức về đề nghị của cơ quan, tổ chức trong việc lập dự án đầu tư xây dựng đường ngang để cơ quan nhà nước xác định được chủ thể và giải quyết đề nghị phù hợp.  - Yêu cầu về hình thức: Nghị định có ban hành kèm theo mẫu văn bản đề nghị.  Lý do quy định: Đảm bảo sự chính xác của thông tin liên quan đến việc đề nghị chấp thuận chủ trương xây dựng đường ngang. |
| b) Tên thành phần hồ sơ 2:  Bình đồ khu vực xây dựng đường ngang | - Nêu rõ lý do quy định: Để xác định các yếu tố kỹ thuật của đường sắt, hành lang an toàn giao thông, đảm bảo cho việc xây dựng, cải tạo, nâng cấp đường ngang đủ điều kiện về an toàn giao thông.  - Yêu cầu về hình thức: Bản vẽ bình đồ theo quy định của pháp luật về xây dựng.  Lý do quy định: Đảm bảo cho việc xác định các điều kiện xây dựng đường ngang. |
| c) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không? | Có  Không  Nêu rõ: …………… |
| d) Số lượng bộ hồ sơ:  01 bộ | Lý do *(nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên)*: ………… |
| **5. Thời hạn giải quyết** | |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | - Có  Không  - Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.  Lý do quy định: Để cơ quan có thẩm quyền thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa (nếu cần) và ban hành văn bản chấp thuận chủ trương xây dựng đường ngang. |
| b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan? | Có  Không  Lý do quy định: ………………… |
| **6. Đối tượng thực hiện** | |
| a) Đối tượng thực hiện: | - Tổ chức: Trong nước  Nước ngoài  Mô tả rõ: Các tổ chức là chủ đầu tư dự án  Lý do quy định: Chủ đầu tư dự án là tổ chức quyết định và chịu trách nhiệm về quy mô thực hiện công trình.  - Cá nhân: Trong nước  Nước ngoài  Mô tả rõ: Cá nhân đề nghị làm thủ tục hành chính là người đại diện của chủ đầu tư dự án theo quy định của pháp luật Việt Nam.  Lý do quy định: Cá nhân đề nghị làm thủ tục hành chính là người đại diện của chủ đầu tư dự án.  - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?:  Có  Không  Nêu rõ lý do: Chủ trương xây dựng đường ngang liên quan trực tiếp đến quy mô thực hiện công trình do chủ đầu tư dự án quyết định và tổ chức thực hiện. |
| b) Phạm vi áp dụng: | - Toàn quốc  Vùng  Địa phương  - Nông thôn  Đô thị  Miền núi  - Biên giới, hải đảo  - Lý do quy định: Chủ trương xây dựng đường ngang liên quan trực tiếp đến việc quản lý các điểm giao cắt đường sắt, đường bộ, vì vậy cần phải quản lý tập trung, thống nhất trên trên phạm vi cả nước.  - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?:  Có  Không  Nêu rõ lý do: Lý do quy định: Chủ trương xây dựng đường ngang liên quan trực tiếp đến việc quản lý các điểm giao cắt đường sắt, đường bộ, vì vậy cần phải quản lý tập trung, thống nhất trên trên phạm vi cả nước. |
| Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 10 đối tượng | |
| **7. Cơ quan giải quyết** | |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không? | Có  Không  Lý do quy định: Chủ trương xây dựng đường ngang liên quan trực tiếp đến việc quản lý các điểm giao cắt đường sắt, đường bộ, vì vậy cần phải quản lý tập trung, thống nhất trên trên phạm vi cả nước.  + Cục Đường sắt Việt Nam đối với đường ngang trên đường sắt quốc gia, đường ngang công cộng trên đường sắt chuyên dùng liên quan đến quốc lộ.  + Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đối với đường ngang công cộng trên đường sắt chuyên dùng liên quan đến đường tỉnh, đường huyện, đường xã, đường bộ đô thị, đường bộ chuyên dùng thuộc phạm vi quản lý.  + Chủ sở hữu đường sắt chuyên dùng đối với đường ngang chuyên dùng trên đường sắt chuyên dùng. |
| b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không? | Có  Không  Nêu rõ lý do: Chủ trương xây dựng đường ngang liên quan trực tiếp đến việc quản lý các điểm giao cắt đường sắt, đường bộ, vì vậy cần phải quản lý tập trung, thống nhất trên trên phạm vi cả nước. |
| **8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)** | |
| a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không? | - Lệ phí: Không  Có  Nếu Có, nêu rõ lý do: ……………………………………………………………………………………..  - Phí: Không  Có  Nếu Có, nêu rõ lý do: …………………………………………………………………………………….  - Chi phí khác: Không  Có  Nếu Có, nêu rõ lý do: …………………………………………………………………………………….  - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác *(nếu được quy định tại dự án, dự thảo)*:  + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): ……………………………………………………………………  + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): ………………………………………………………………  + Mức chi phí khác: ……………………………………………………………………………………….  + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có  Không  Lý do: ………………………………………………………………………………………………………  - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: ……………………………………………………………………………………………………….  ……………………………………………………………………………………………………………… |
| b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không? | Có  Không  Nội dung quy định: Không quy định phí, lệ phí và các loại phí liên quan đến TTHC.  Lý do quy định: Thủ tục hành chính do cơ quan nhà nước thực hiện, không phát sinh các chi phí có liên quan trong quá trình giải quyết TTHC. |
| **9. Mẫu đơn, tờ khai** | |
| a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không? | Có  Không  Lý do: Cần có mẫu văn bản đề nghị của chủ đầu tư để bảo đảm tính thống nhất, tạo điều kiện cho cơ quan, tổ chức thực hiện TTHC. |
| b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1:  Văn bản đề nghị chấp thuận chủ trương xây dựng đường ngang | - Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:  + Nội dung thông tin 1: Tên cơ quan, tổ chức đề nghị chấp thuận chủ trương.  Lý do quy định: Bảo đảm việc xác định đối tượng đề nghị.  - Nội dung thông tin 2: Vị trí, quy mô xây dựng, cải tạo, nâng cấp đường ngang.  Lý do quy định: Làm cơ sở để xác định các yếu tố kỹ thuật của đường ngang để đảm bảo an toàn giao thông.  - Nội dung thông tin 3: Nguồn kinh phí để xây dựng, quản lý, bảo trì đường ngang.  Lý do quy định: Để xác định nguồn kinh phí khi chấp thuận chủ trương xây dựng, cải tạo, nâng cấp đường ngang.  - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có  Không  Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: Chủ đầu tư là cơ quan đủ điều kiện đề nghị chấp thuận chủ trương xây dựng đường ngang và cần thiết phải có cơ quan khác xác nhận tại đơn để chịu trách nhiệm về nội dung do mình đề nghị.  Lý do quy định: Chủ đầu tư là cơ quan đủ điều kiện đề nghị chấp thuận chủ trương xây dựng đường ngang và cần thiết phải có cơ quan khác xác nhận tại đơn để chịu trách nhiệm về nội dung do mình đề nghị. |
|  |  |
| d) Ngôn ngữ | - Tiếng Việt  Song ngữ  Nêu rõ loại song ngữ: ………………………………………………  Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ): …………………………… |
| **10. Yêu cầu, điều kiện** | |
| Có quy định yêu cầu, điều kiện không? | Có  Không  Lý do quy định: Không cần quy định, yêu cầu điều kiện. |
| a) Yêu cầu, điều kiện 1:  Chấp thuận chủ trương xây dựng đường ngang | - Lý do quy định: ……………………………  - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:  + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có  Không  Nếu Có, đề nghị nêu rõ: ……………………………………………………  + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có  Không  + Thực hiện công việc khác (nêu rõ): ……………………… |
| **11. Kết quả thực hiện** | |
| a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì? | - Giấy phép  - Giấy chứng nhận  - Giấy đăng ký  - Chứng chỉ  - Thẻ  - Quyết định hành chính  - Văn bản xác nhận/chấp thuận  - Loại khác:  Đề nghị nêu rõ: …………………………………  Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy  Bản điện tử |
| b) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không? | Có  Không  Lý do: Mẫu kết quả giải quyết TTHC là văn bản chấp thuận chủ trương xây dựng đường ngang của cơ quan có thẩm quyền |
| c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)? | Có  Không  - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể: ………………….tháng/ năm.  - Nếu Không, nêu rõ lý do: Chủ trương xây dựng đường ngang là văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác lập vị trí, quy mô, cấp đường ngang, tồn tại trong toàn bộ quá trình xây dựng, khai thác, sử dụng đường ngang. |
| d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)? | Toàn quốc  Địa phương  Lý do: Chủ trương xây dựng đường ngang liên quan trực tiếp đến việc quản lý các điểm giao cắt đường sắt, đường bộ, vì vậy cần phải quản lý tập trung, thống nhất trên trên phạm vi cả nước. |
| **IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ** | |
| Họ và tên người điền: Phạm Đức Thuận  Điện thoại cố định: 024.39427550; Di động: 0914525253; E-mail: thuancds@gmail.com | |